

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 247

1/1

Phòng thi: B306

Ngày thi: 21/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 1

Lần: 1

Môn học: Thi tốt nghiệp môn cơ sở (Kế toán) (200002 - 4 TC)

Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	21410002	Nguyễn Ngọc Ngân Giang			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 248

1/1

Phòng thi: B306

Ngày thi: 21/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 2

Lần: 1

Môn học: Thi tốt nghiệp môn cơ sở (Kế toán) (200002 - 4 TC)

Nhóm thi: Nhóm 05 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	21320008	Hồ Thị Búp			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
2	21122622	Trần Thị Thanh			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 249

1/1

Phòng thi: B306

Ngày thi: 21/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 5

Lần: 1

Môn học: Thi tốt nghiệp môn Cơ sở (Kỹ thuật điện) (401103 - 4 TC)

Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	41220089	Lương Hữu	Biểu		•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
2	41220042	Chau Kim	Long		•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
3	41351073	Phan Duy	Quang		•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
4	41220069	Nguyễn Minh	Thoại		•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
5	41321032	Trương Ngọc	Trọng		•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 250

1/1

Phòng thi: B306

Ngày thi: 21/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 4

Lần: 1

Môn học: Thi tốt nghiệp môn Cơ sở (Kỹ thuật điện) (401103 - 4 TC)

Nhóm thi: Nhóm 04 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	41121044	Lê Văn Hưng			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
2	41321016	Nguyễn Duy Linh			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
3	41321024	Lê Trần Kiến Quốc			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
4	41220068	Nguyễn Ngọc Thịnh			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 251

1/1

Phòng thi: B306

Ngày thi: 21/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 2

Lần: 1

Môn học: Thi tốt nghiệp môn Cơ sở (Điện tử viễn thông) (402103 - 4 T Nhóm thi: Nhóm 02 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	41122028	Nguyễn Việt Phương			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
2	41122030	Nguyễn Thế Quy			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 252

1/1

Phòng thi: B306

Ngày thi: 21/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 1

Lần: 1

Môn học: Thi TN môn cơ sở (QT NHKS) (705101 - 4 TC)

Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	71225013	Trần Thị Ngọc	Dân		•	①	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 253

1/1

Phòng thi: B306

Ngày thi: 21/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 1

Lần: 1

Môn học: Thi TN môn cơ sở (CTN) (901101 - 5 TC)

Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	082016B	Lê Nguyễn Tôn	Trí		•	⑤	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 254

1/1

Phòng thi: B305

Ngày thi: 22/02/2019

Giờ thi: 18:00

Môn học: Thi tốt nghiệp môn chuyên ngành (Kế toán) (200003 - 4 TC) Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10

SL: 1

Lần: 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	21410002	Nguyễn Ngọc Ngân Giang			•	⑤	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 255

1/1

Phòng thi: B305

Ngày thi: 22/02/2019

Giờ thi: 18:00

Môn học: Thi tốt nghiệp môn chuyên ngành (Kế toán) (200003 - 4 TC) Nhóm thi: Nhóm 04 - Tổ 001 - Đợt 10

SL: 1

Lần: 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	21220072	Phan Thị Thu Hiền			•	①	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨ ⑩	① ② ③ ④ ⑤ ⑥ ⑦ ⑧ ⑨	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 256

1/1

Phòng thi: B305

Ngày thi: 22/02/2019

Giờ thi: 18:00

Môn học: Thi tốt nghiệp môn chuyên ngành (Kế toán) (200003 - 4 TC) Nhóm thi: Nhóm 05 - Tổ 001 - Đợt 10

SL: 2

Lần: 1

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	21320008	Hồ Thị Búp			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	
2	21122622	Trần Thị Thanh			•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 257

1/1

Phòng thi: B305

Ngày thi: 22/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 5

Lần: 1

Môn học: Thi tốt nghiệp môn Chuyên ngành (Kỹ thuật điện) (401104 - Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10)

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	41220089	Lương Hữu	Biểu		•	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9 <input type="checkbox"/> 10	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9	
2	41220042	Chau Kim	Long		•	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9 <input type="checkbox"/> 10	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9	
3	41351073	Phan Duy	Quang		•	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9 <input type="checkbox"/> 10	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9	
4	41220069	Nguyễn Minh	Thoại		•	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9 <input type="checkbox"/> 10	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9	
5	41321032	Trương Ngọc	Trọng		•	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9 <input type="checkbox"/> 10	<input type="checkbox"/> 0 <input type="checkbox"/> 1 <input type="checkbox"/> 2 <input type="checkbox"/> 3 <input type="checkbox"/> 4 <input type="checkbox"/> 5 <input type="checkbox"/> 6 <input type="checkbox"/> 7 <input type="checkbox"/> 8 <input type="checkbox"/> 9	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 258

1/1

Phòng thi: B305

Ngày thi: 22/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 5

Lần: 1

Môn học: Thi tốt nghiệp môn Chuyên ngành (Kỹ thuật điện) (401104 - Nhóm thi: Nhóm 04 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	41321007	Ngô Chí	Được		•	V	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9	
2	41321009	Nguyễn Anh	Hậu		•	V	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9	
3	41121044	Lê Văn	Hưng		•	V	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9	
4	41321024	Lê Trần Kiến	Quốc		•	V	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9	
5	41220068	Nguyễn Ngọc	Thịnh		•	V	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10	0 1 2 3 4 5 6 7 8 9	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 259

1/1

Phòng thi: B305

Ngày thi: 22/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 1

Lần: 1

Môn học: Thi TN môn CN (QT NHKS) (705102 - 4 TC)

Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	71225013	Trần Thị Ngọc	Dân		•	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	

BẢNG GHI ĐIỂM KIỂM TRA CUỐI KỲ
Học kỳ 2 / Năm học 2018-2019

Mã: 260

1/1

Phòng thi: B305

Ngày thi: 22/02/2019

Giờ thi: 18:00

SL: 1

Lần: 1

Môn học: Thi TN môn CN (CTN) (901102 - 5 TC)

Nhóm thi: Nhóm 03 - Tổ 001 - Đợt 10

STT	Mã SV	Họ và tên	Số tờ	Chữ ký SV	Điểm chữ	V	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân	Ghi chú
1	082016B	Lê Nguyễn Tôn	Trí		.	(V)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10)	(0) (1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9)	

Cán bộ coi thi		Cán bộ chấm thi		Giáo vụ, thư ký (kiểm tra)		Trưởng Khoa/ Trung tâm	
Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:	Chữ ký:	Họ tên:		Họ tên:	
1/ _____	_____	1/ _____	_____	_____		_____	
2/ _____	_____	2/ _____	_____	Chữ ký:		Chữ ký:	